

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY  
thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị  
về phát triển văn hóa Việt Nam**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (Nghị quyết số 80-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương.

- Khẳng định phát triển văn hóa, con người là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh, động lực và trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh, bền vững; hướng tới hoàn thiện nhân cách con người xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới trên nền tảng các hệ giá trị cốt lõi; coi đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững, phát huy tối đa giá trị và sức mạnh văn hóa, con người Việt Nam, con người Quảng Trị bảo đảm an ninh, chủ quyền văn hóa số trong bối cảnh mới.

- Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết; phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và từng địa phương, cơ quan, đơn vị; bảo đảm tính toàn diện, trọng tâm, trọng điểm, khả thi và hiệu quả.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, đồng bộ, có sự phân công rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương; gắn với việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực văn hóa; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, kịp thời điều chỉnh, bổ sung giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh xây dựng, phát triển văn hóa và con người Quảng Trị trên cơ sở bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của quê hương; chủ động tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa dân tộc và thời đại, đảm bảo phù hợp, làm phong phú thêm giá trị văn hóa, con người Quảng Trị.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Phát triển văn học, nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hóa dân tộc, quê hương và tầm vóc đất nước trong kỷ nguyên mới; cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; phục hồi bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần bảo vệ khẩn cấp. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hóa, nghệ thuật sáng tạo. Chủ động tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa; xây dựng Quảng Trị trở thành điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hóa, du lịch mang tầm vóc khu vực, quốc gia và quốc tế trong thời gian tới.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.1. Đến năm 2030

- 100% địa phương, đơn vị thực hiện có hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. 100% xã, phường, đặc khu có Trung tâm văn hóa - thể thao, 100% thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa - khu thể thao; 100% các cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện tốt quy định về văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương; 100% các khu dân cư thực hiện tốt hương ước, quy ước ở cộng đồng dân cư; 39% người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên; 31% số hộ gia đình tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên.

- 80% thanh, thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh được giáo dục, trải nghiệm, tìm hiểu giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống quê hương, đất nước; 100% cơ sở giáo dục đưa nghệ thuật truyền thống và di sản văn hóa địa phương vào hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm cho học sinh, sinh viên.

- Phân đấu hoàn thành việc số hóa 100% các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt vào năm 2026.

- Phân đấu có thêm 04 di tích được xếp hạng quốc gia, quốc gia đặc biệt; 70% di tích quốc gia, di tích đặc biệt và 29% di tích cấp tỉnh được tu bổ, tôn tạo. Cơ bản hoàn thành công tác tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt và di tích quốc gia trên địa bàn tỉnh; phục hồi, bảo tồn các di sản văn

hóa phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần được bảo vệ khẩn cấp.

- Phân đấu đến năm 2030 hoàn thành bảo tàng quốc gia “Ký ức chiến tranh và khát vọng hòa bình”.

- Định kỳ 2 năm/1 lần tổ chức Lễ hội Vì Hoà bình, xây dựng Lễ hội Vì Hoà bình trở thành Lễ hội cấp Quốc gia.

- Xây dựng Đề án phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng “Văn hóa số Quảng Trị” giai đoạn 2026 - 2030; Đề án Năm Du lịch Quốc gia năm 2027.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách trên lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch theo hướng đồng bộ, phù hợp thực tiễn.

- Chú trọng phát triển công nghiệp văn hóa: Điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa.

- Bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách Nhà nước hàng năm cho sự nghiệp văn hóa.

## **2.2. Tầm nhìn đến năm 2045**

- Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Địa đạo Vịnh Mốc được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới.

- Tập trung đầu tư các ngành công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo thực sự trở thành trụ cột phát triển bền vững của tỉnh.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong phát triển văn hóa Quảng Trị trong kỷ nguyên mới**

- Quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc và toàn diện về vai trò nền tảng, sức mạnh nội sinh của văn hóa trong phát triển đất nước; về quan điểm phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội, gắn với xây dựng thế trận an ninh văn hóa, an ninh con người, chủ quyền văn hóa số.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa. Đề cao vai trò con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của sự phát triển; tạo điều kiện thuận lợi, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội cho phát triển văn hóa tỉnh Quảng Trị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về văn hóa thường xuyên, liên tục, hiệu quả. Đa dạng hóa các phương thức truyền thông, chú trọng các hình thức truyền thông hiện đại, đặc biệt là truyền thông số. Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các gương người tốt, việc tốt; chú trọng giáo dục, lan tỏa các hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam.

- Tạo dựng và định hướng môi trường văn hóa, thông tin, thị hiếu lành mạnh quảng bá bản sắc, giá trị văn hóa truyền thống về vùng đất và con

người Quảng Trị, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Phát huy vai trò, sứ mệnh của văn nghệ sĩ, trí thức, người làm công tác văn hóa, doanh nhân, nghệ nhân dân gian, người có uy tín, có tầm ảnh hưởng, chức sắc tôn giáo như một lực lượng nòng cốt, cùng với toàn thể Nhân dân chung tay sáng tạo và lan tỏa giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, quê hương.

## **2. Hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa**

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách trong đó chú trọng: Đầu tư phát triển công nghiệp văn hóa; đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng và phát huy tài năng văn hóa, nghệ thuật, thể thao; hoạt động văn học nghệ thuật; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; thực hiện chính sách đãi ngộ xứng đáng đối với nghệ nhân, nghệ sĩ; tạo điều kiện thúc đẩy, hỗ trợ văn nghệ sĩ tham gia các giải thưởng lớn, triển lãm uy tín trong và ngoài nước.

- Có chính sách hỗ trợ sáng tạo văn hóa trong môi trường số. Nghiên cứu xây dựng Quỹ văn hóa, nghệ thuật theo mô hình công tư; khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, đặc biệt là ở các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Có cơ chế đặt hàng sáng tạo và phổ biến các công trình, tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, xứng tầm với truyền thống văn hóa, lịch sử của quê hương Quảng Trị anh hùng.

- Nghiên cứu ban hành các nghị quyết về: Xây dựng văn hóa và con người Quảng Trị trong giai đoạn mới, phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; tu bổ, tôn tạo hệ thống di tích lịch sử - văn hóa về hỗ trợ, phục hồi các giá trị di sản văn hóa phi vật thể đã được UNESCO và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi danh giai đoạn 2026 - 2030; xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao thôn, bản, tổ dân phố; hỗ trợ kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước ở cộng đồng dân cư; mức chi các giải thưởng, hỗ trợ công tác tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan văn hóa, nghệ thuật.

## **3. Chú trọng xây dựng con người Quảng Trị phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại**

- Lấy xây dựng nhân cách làm trọng tâm để xây dựng con người Quảng Trị phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần; bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của quê hương, dân tộc; hình thành lối sống lành mạnh, trung thực, đoàn kết, tôn trọng kỷ cương pháp luật và quy ước cộng đồng.

- Đặt giáo dục đạo đức và văn hóa lên hàng đầu trong các cơ sở giáo dục từ bậc mầm non; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong việc hình thành và hoàn thiện nhân cách con người Việt Nam, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ. Phát huy giá trị văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ”, 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, mẫu hình “Công bộc của dân”, văn

hóa nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ doanh nhân với chuẩn mực đạo đức và văn hóa kinh doanh mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa kinh doanh quốc tế.

- Xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại; nêu cao văn hóa thượng tôn pháp luật từ gia đình, nhà trường, đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội trên nền tảng đạo đức, luật pháp, chuẩn mực xã hội và giá trị truyền thống, tinh thần đoàn kết, sẻ chia, tương thân, tương ái, trách nhiệm xã hội. Xây dựng môi trường thông tin số lành mạnh, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm công dân trong không gian số; ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên không gian số; làm trong sạch môi trường văn hóa số.

- Phát triển văn hóa cơ sở phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp; xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp; lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hóa, người dân làm chủ thể và trung tâm. Gắn kết xây dựng văn hóa với tôn trọng, bảo vệ môi trường sinh thái; phát huy tính tự quản của cộng đồng, truyền thống gia đình, dòng họ; phát huy hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; bảo đảm đầy đủ và phát huy có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao. Phát huy nhân tố tích cực của văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng. Bảo tồn lễ hội truyền thống và định hướng phát triển các lễ hội mới nhằm phát huy bản sắc văn hóa, gắn với du lịch và phát triển kinh tế.

- Xây dựng thế trận văn hóa gắn với quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Chấn chỉnh, hạn chế, đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực, suy thoái về đạo đức, lối sống, các biểu hiện thực dụng, “lợi ích nhóm” trong hoạt động văn hóa. Kiên quyết xử lý thông tin xấu độc, phản văn hóa, tin giả trên mạng xã hội và phương tiện thông tin khác.

- Bảo đảm đầy đủ quyền thụ hưởng và sáng tạo văn hóa, tiếp cận bình đẳng văn hóa; phát triển dịch vụ văn hóa, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân. Xây dựng và vận hành Nền tảng văn hóa số toàn dân, cung cấp miễn phí hoặc với chi phí thấp các dịch vụ thư viện số, bảo tàng số, nghệ thuật biểu diễn trực tuyến, lớp học nghệ thuật trực tuyến nhằm thu hẹp khoảng cách thụ hưởng văn hóa giữa các vùng, miền, tầng lớp Nhân dân. Bảo đảm bình đẳng trong thụ hưởng các giá trị văn hóa đối với các nhóm yếu thế như người khuyết tật, người nghèo, trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số. Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng “Ngày Văn hóa Việt Nam” 24/11 hàng năm.

- Đẩy mạnh Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” nội dung “Xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp”, lấy khu dân cư làm hạt nhân, địa bàn phường, xã, đặc khu làm trung tâm của Phong trào. Xây dựng Chương trình thi đua “Mỗi xã, phường,

đặc khu có một mô hình hay, cách làm hiệu quả phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở” gắn với tổ chức các giao lưu, liên hoan đề tôn vinh, phát huy các mô hình.

#### **4. Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa**

- Tổ chức bộ máy quản trị văn hóa tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, chuyển từ quản lý sang quản trị, phân cấp, phân quyền rõ ràng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, thuận tiện, minh bạch; nâng cao năng lực tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực văn hóa.

- Từng bước chuẩn hóa và số hóa các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị trên địa bàn tỉnh; huy động sự tham gia của doanh nghiệp nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo văn hóa, nhất là trong các lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

- Tăng cường công tác truyền thông chính sách, phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên nền tảng số. Kịp thời phát hiện thông tin xấu, độc nhằm bảo vệ văn hóa trên môi trường mạng; phát triển các loại hình truyền thông trên nền tảng số; triển khai, duy trì các chiến dịch truyền thông về xây dựng môi trường văn hóa số an toàn, nhân văn; xây dựng và phát triển các nền tảng truyền thông tri thức số, góp phần định hướng chuẩn mực hành vi, ứng xử văn hóa, hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh trên không gian số.

- Tạo môi trường, cơ chế thuận lợi để phát hiện, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng đội ngũ chuyên gia, trí thức, văn nghệ sĩ, học sinh, sinh viên có năng khiếu, tài năng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; thực hiện công nhận, xếp hạng, tôn vinh, khen thưởng kịp thời các cá nhân có đóng góp tiêu biểu cho sự nghiệp phát triển văn hóa.

#### **5. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, đổi mới sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm, nhận diện và ứng xử thích hợp với tài nguyên văn hóa**

- Hình thành hệ sinh thái văn hóa trên địa bàn tỉnh có sức mạnh dẫn dắt, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò động lực then chốt, đặc biệt là doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, người dân là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng các giá trị văn hóa mang lại; khuyến khích phát triển các không gian sáng tạo, trung tâm văn hóa - nghệ thuật, mô hình khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào sản phẩm, dịch vụ văn hóa số; gắn kết văn hóa với du lịch, thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Khai thác hiệu quả tài nguyên văn hóa; lấy di sản văn hóa là trung tâm và hướng đến việc bảo tồn, phát huy, phát triển bền vững các giá trị văn hóa. Tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia sản xuất, tiêu dùng và hưởng lợi từ tài nguyên văn hóa. Đầu tư bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa lồng ghép vào mục tiêu phát triển bền vững về môi trường, văn hóa, kinh tế, xã hội nhằm góp phần hoàn thiện hệ sinh thái văn hóa.

- Trọng dụng, tôn vinh, tạo môi trường thuận lợi để các văn nghệ sĩ tài năng và học sinh, sinh viên có tài năng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được bồi dưỡng, rèn luyện, sáng tạo, cống hiến, phát triển. Thực hiện chế độ đãi ngộ và khen thưởng các nghệ sĩ, nhà nghiên cứu, giảng viên nghệ thuật, các cá nhân tài năng có đóng góp xuất sắc vì sự nghiệp phát triển văn hóa.

## **6. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, phát triển sản phẩm du lịch - công nghiệp văn hóa**

- Triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ; tập trung phát triển các lĩnh vực có lợi thế, thế mạnh đặc trưng của tỉnh Quảng Trị như du lịch văn hóa, lễ hội truyền thống, lễ hội cách mạng, ẩm thực...

- Xây dựng và quảng bá thương hiệu văn hóa, du lịch Quảng Trị gắn với hình ảnh “biển đảo - di sản - lễ hội - con người thân thiện”; đồng thời, đẩy mạnh tổ chức các sự kiện văn hóa, nâng tầm Lễ hội Vì Hòa bình trở thành sự kiện tiêu biểu của khu vực miền Trung và cả nước, qua đó góp phần thu hút khách du lịch.

- Rà soát, lồng ghép quy hoạch và từng bước bố trí quỹ đất, đầu tư nâng cấp thiết chế văn hóa, hình thành các không gian, cụm văn hóa sáng tạo gắn với du lịch và dịch vụ. Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa phù hợp với thế mạnh của tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong sáng tạo, sản xuất, phân phối sản phẩm văn hóa; hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển sản phẩm văn hóa số, nội dung sáng tạo mới.

## **7. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới**

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035: Giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030.

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho phát triển văn hóa; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp để đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị di sản, đào tạo nguồn nhân lực. Tăng cường đầu tư công cho văn hóa cơ sở, di sản văn hóa, đổi mới sáng tạo, đào

tạo và phát triển công nghiệp văn hóa; phát huy vai trò của Nhà nước và khu vực kinh tế nhà nước trong kiến tạo, định hướng, dẫn dắt, đồng thời khuyến khích khu vực tư nhân, doanh nghiệp, cộng đồng sáng tạo và các tổ chức xã hội tích cực tham gia.

- Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức, người lao động, nhất là cán bộ chủ chốt và những người làm công tác văn hóa, nghệ thuật; đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành công nghiệp văn hóa, đặc biệt là nguồn nhân lực chuyên sâu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số trong lĩnh vực văn hóa và đội ngũ sáng tạo nội dung số.

### **8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần xứng đáng gia tăng sức mạnh mềm quốc gia**

- Tăng cường hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa; đẩy mạnh quảng bá hình ảnh, con người, di sản và các giá trị văn hóa đặc sắc của Quảng Trị ra khu vực và thế giới, gắn với hoạt động đối ngoại, xúc tiến du lịch và đầu tư. Đồng thời, đưa văn hóa, nghệ thuật trở thành nội dung chính thức trong chương trình các chuyến thăm, làm việc của lãnh đạo cấp cao của tỉnh ở nước ngoài và lãnh đạo cấp cao nước ngoài đến Quảng Trị.

- Phát huy vai trò cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế trong quảng bá văn hóa địa phương; chủ động tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần làm giàu bản sắc văn hóa tỉnh trong thời kỳ hội nhập. Mở rộng giảng dạy tiếng Việt, đào tạo cho du học sinh nước bạn Lào tại tỉnh. Duy trì, phát triển chương trình hợp tác bền vững, nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Việt cho con em Việt kiều nhằm giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

- Đẩy mạnh hợp tác với UNESCO và các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản thế giới thông qua hoạt động hỗ trợ chuyên gia, đào tạo nhân lực chất lượng cao; nghiên cứu, nhận diện các giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên tiêu biểu của tỉnh để xây dựng hồ sơ đề nghị UNESCO ghi vào Danh mục di sản Thế giới.

- Xây dựng và triển khai Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Quảng Trị ra nước ngoài theo hướng toàn diện, đồng bộ, đa nền tảng, đa ngôn ngữ, phát huy hiệu quả các kênh truyền hình, báo chí, mạng xã hội và nền tảng trực tuyến, ưu tiên tổ chức tại các quốc gia trong khu vực.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp ngăn chặn, đẩy lùi sự xâm nhập của các yếu tố ngoại lai phản cảm, phi văn hóa, nhất là trên các nền tảng số.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ để xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể, khả thi, sát với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị, hoàn thành trong tháng 3/2026.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên về nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết số 80/NQ-TW và Chương trình hành động này; chú trọng phát hiện, tuyên truyền các mô hình, điển hình tiêu biểu trong triển khai thực hiện, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh.

4. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động này, phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ngành, địa phương, cá nhân thực hiện theo hướng rõ mục tiêu, rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ kết quả; hoàn thành trong tháng 3/2026. Chủ trì, phối hợp với các ban, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ tổng kết, sơ kết báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban và VPTW Đảng,
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
- Các vụ địa phương theo dõi địa bàn Quảng Trị,
- Các ban, UBKT, VPTU,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, đảng ủy xã, phường, đặc khu,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Nguyễn Văn Phương**